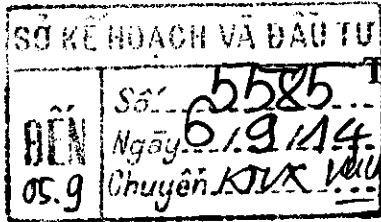


Số: 2216 /KH - UBND

Kon Tum, ngày 04 tháng 9 năm 2014



KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 06/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020.

Căn cứ Hướng dẫn số 2301/HD-BVHTTDL ngày 14/7/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn triển khai Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình (PCBLGD) đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, cộng đồng và toàn xã hội trong công tác PCBLGD; từng bước ngăn chặn và giảm thiểu tình trạng bạo lực gia đình trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đấu đến năm 2015 đạt trên 85% và đến năm 2020 đạt trên 95% số hộ gia đình được tiếp cận thông tin về PCBLGD.

- Phân đấu đến năm 2015 đạt trên 50% và đến năm 2020 đạt 90% số cán bộ tham gia phòng, chống bạo lực gia đình các cấp được tập huấn nâng cao năng lực PCBLGD.

- Phân đấu đến năm 2015 đạt trên 60% và đến năm 2020 đạt trên 90% số lãnh đạo chính quyền, đoàn thể cấp xã được tập huấn nâng cao năng lực PCBLGD.

- Phân đấu đến năm 2015 đạt trên 70% và đến năm 2020 đạt 100% số cơ quan cấp tỉnh liên quan đến hoạt động PCBLGD có báo cáo viên cấp tỉnh về PCBLGD.

- Phân đấu đến năm 2015 đạt trên 30% và đến năm 2020 đạt 100% số huyện, thành phố có báo cáo viên cấp huyện về PCBLGD.

- Phân đấu đến năm 2015 đạt trên 70% và đến năm 2020 đạt trên 95% số nạn nhân bạo lực gia đình được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa bạo lực gia đình, tư vấn pháp lý, chăm sóc y tế, bảo vệ sự an toàn cho nạn nhân.

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 90% và đến năm 2020 đạt trên 100% số người có hành vi bạo lực gia đình được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa, giáo dục chuyển đổi hành vi.

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 40% và đến năm 2020 đạt trên 70% số xã, phường, thị trấn nhân rộng mô hình PCBLGD.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, quản lý, nâng cao năng lực quản lý nhà nước về công tác PCBLGD

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác PCBLGD. Nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Luật PCBLGD, Bộ luật hình sự, Bộ luật tố tụng hình sự và pháp luật có liên quan đến công tác PCBLGD phù hợp với thực trạng, tình hình tại địa phương. Củng cố hệ thống tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác PCBLGD ở các cấp. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện pháp luật, chính sách về PCBLGD; xử lý kịp thời các hành vi bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật. Đưa mục tiêu về phòng, chống bạo lực gia đình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm ở địa phương. Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành phù hợp trong công tác PCBLGD. Nghiên cứu việc hình thành, mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở. Đánh giá các mô hình PCBLGD; nghiên cứu chuyên các mô hình hoạt động có hiệu quả thành nhiệm vụ thường xuyên. Biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác PCBLGD. Xây dựng và đưa vào sử dụng cơ sở dữ liệu về gia đình, PCBLGD. Thực hiện sơ kết vào năm 2015 và tổng kết vào năm 2020 về tình hình thực hiện công tác PCBLGD.

2. Tuyên truyền, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức về PCBLGD

Hàng năm, tổ chức các chiến dịch, sự kiện truyền thông, lồng ghép vào các hoạt động chủ đề PCBLGD. Xây dựng và vận hành trang thông tin điện tử, tờ tin về PCBLGD. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động trực tiếp tại gia đình, cộng đồng. Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự trên phương tiện thông tin đại chúng cấp tỉnh, huyện. Xây dựng tiểu phẩm, kịch bản sân khấu, về PCBLGD biểu diễn tại các sân khấu văn nghệ quần chúng, câu lạc bộ, sinh hoạt đoàn thể. Chú trọng nội dung về đạo đức, lối sống văn hóa trong gia đình, thực hiện bình đẳng giới. Nghiên cứu đưa nội dung PCBLGD vào chương trình đào tạo về gia đình học, xã hội học.

3. Phòng ngừa bạo lực gia đình, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình

Nghiên cứu, xây dựng mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên PCBLGD ở cộng đồng. Duy trì, phát triển hộp thư, số điện thoại tiếp nhận thông tin về bạo lực gia đình, địa chỉ tin cậy ở cộng đồng. Cung cấp dịch vụ tư vấn, trợ giúp pháp lý chăm sóc sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình. Trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện việc chăm sóc y tế ban đầu, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình, bố trí nơi tạm lánh cho nạn nhân bạo lực gia đình theo yêu cầu của nạn nhân. Nhân rộng, duy trì hoạt động có hiệu quả các mô hình₂

can thiệp, PCBLGD ở cộng đồng. Nghiên cứu, xây dựng các mô hình, dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, phòng ngừa nguy cơ cao gây bạo lực gia đình; phòng, chống khủng hoảng tâm thần cho người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình. Đẩy mạnh hoạt động đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho người là nạn nhân bạo lực gia đình, người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình nhưng chưa có việc làm.

4. Can thiệp, xử lý vi phạm: Can thiệp, xử lý kịp thời các vụ bạo lực gia đình. Tổ chức góp ý, phê bình tại cộng đồng dân cư đối với người gây bạo lực gia đình; áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người gây bạo lực gia đình. Thực hiện thí điểm xét xử lưu động các vụ án về bạo lực gia đình tại địa bàn xảy ra vụ việc.

5. Xã hội hóa: Khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng, gia đình, người dân tham gia công tác PCBLGD; cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình. Nghiên cứu việc hình thành Quỹ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.

6. Hợp tác quốc tế: Thực hiện các chương trình hợp tác quốc tế nhằm vận động nguồn lực, chia sẻ kinh nghiệm công tác PCBLGD trên địa bàn tỉnh.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các sở, ngành, cơ quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố lập dự toán chi ngân sách hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Tổ chức triển khai Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh. Hướng dẫn các cơ quan, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức các chiến dịch tuyên truyền nâng cao nhận thức về PCBLGD. Xây dựng tờ tin về tình hình bạo lực gia đình.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh và các chương trình, kế hoạch liên quan đến PCBLGD đã được ban hành. Rà soát, hệ thống hóa các văn bản pháp luật, chính sách về PCBLGD.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác PCBLGD. Nghiên cứu việc hình thành đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên tham gia PCBLGD ở cơ sở.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh, huyện về PCBLGD. Hướng dẫn hoạt động của địa chỉ tin cậy ở cộng đồng. Thực hiện thí

điểm mô hình phòng, chống khủng hoảng tâm thần cho người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình, mô hình cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.

2. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh trong việc thực hiện chăm sóc y tế, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình.

- Thực hiện thống kê, báo cáo các trường hợp bệnh nhân là nạn nhân bạo lực gia đình. Ban hành hướng dẫn chẩn đoán, quy trình chữa trị nghiện rượu và một số rối loạn tâm thần do rượu.

3. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Hướng dẫn quy trình phát hiện, ngăn chặn, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về PCBLGD.

- Thiết lập cơ chế can thiệp khẩn cấp nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp bạo lực gia đình.

- Phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình thực hiện nhiệm vụ thống kê về PCBLGD.

4. Sở Thông tin và Truyền thông:

Hướng dẫn các cơ quan thông tin tuyên truyền xây dựng chương trình, kế hoạch; dành thời lượng, chuyên mục, chuyên trang hợp lý để tuyên truyền về PCBLGD; đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCBLGD.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan:

- Tổ chức nâng cao năng lực về PCBLGD cho đội ngũ cán bộ của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và cộng tác viên công tác xã hội ở cộng đồng.

- Tổ chức đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho đối tượng có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình.

- Lồng ghép nội dung PCBLGD vào nội dung tuyên truyền về Luật bình đẳng giới, Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật người cao tuổi.

- Hướng dẫn cơ sở bảo trợ xã hội thực hiện việc chăm sóc, tư vấn tâm lý, bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ các điều kiện cần thiết cho nạn nhân bạo lực gia đình.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan: Chỉ đạo việc lồng ghép kiến thức PCBLGD vào chương trình đào tạo phù hợp với các cấp học, bậc học.

7. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan: Hướng dẫn, thường xuyên kiểm tra về hoạt động trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bạo lực gia đình.

8. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch.
- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Hướng dẫn đưa các mục tiêu của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của tỉnh, các sở, ngành và địa phương.

10. Các cơ quan thông tin báo chí (*Báo Kon Tum, Đài Phát thanh và Truyền hình, Cổng thông tin điện tử tỉnh, các chuyên san, tạp san, bản tin, tạp chí chuyên ngành của các cơ quan, sở, ngành, đoàn thể...*): Tăng cường tin, bài, chuyên trang, chuyên mục với thời lượng, thời gian phù hợp về công tác PCBLGD. Kịp thời biểu dương tập thể, cá nhân điển hình, có sáng kiến, đóng góp tích cực trong công tác PCBLGD; lên án những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về PCBLGD.

11. Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, đưa các mục tiêu, nội dung liên quan của Kế hoạch này vào kế hoạch, chương trình công tác hàng năm của từng cơ quan, đơn vị.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Căn cứ nhiệm vụ được giao, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch PCBLGD của địa phương; đưa các mục tiêu, nội dung của Kế hoạch này vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bố trí kinh phí và chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch của địa phương.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng can thiệp, hỗ trợ về PCBLGD cho cán bộ làm hoặc tham gia công tác PCBLGD; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhân viên của trạm y tế xã, phường, thị trấn về chuyên môn chăm sóc y tế ban đầu, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình.

- Chỉ đạo việc phổ biến luật pháp, chính sách về PCBLGD, lồng ghép trong nội dung sinh hoạt của thôn, làng, tổ dân phố, cụm dân cư; nhân rộng các mô hình PCBLGD ở địa phương; phát triển địa chỉ tin cậy ở cộng đồng, hộp thư tiếp nhận thông tin về bạo lực gia đình, đường dây nóng báo tin về bạo lực gia đình.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tạo điều kiện cho cơ sở khám, chữa bệnh thực hiện có hiệu quả việc chăm sóc y tế, tư vấn sức khỏe và thực hiện các dịch vụ khác bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức thành viên hướng dẫn, giúp đỡ, tạo điều kiện cho các tổ chức hòa giải ở cơ sở thực hiện có hiệu quả việc hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên trong gia đình.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân và cơ quan công an cấp xã kịp thời bảo vệ nạn nhân, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý các vụ việc bạo lực gia đình.

- Chỉ đạo và tổ chức việc thu thập thông tin về bạo lực gia đình, thực hiện báo cáo thống kê về bạo lực gia đình theo quy định.

- Kiểm tra, thanh tra, khen thưởng; đánh giá và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

13. Đề nghị:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền PCBLGD.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, tham gia tổ chức thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về PCBLGD; tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; khuyến khích, vận động hội viên tham gia nhân rộng mô hình PCBLGD đăng ký làm địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cấp hội bố trí hội viên Hội phụ nữ làm cộng tác viên PCBLGD ở cơ sở; hình thành đường dây tư vấn về PCBLGD; chỉ đạo các cấp Hội phụ nữ tổ chức hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; tham gia xây dựng, vận hành địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

- Tỉnh Đoàn chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan xây dựng và nhân rộng mô hình Gia đình thanh niên tiến bộ, hạnh phúc, không có bạo lực gia đình.

- Liên đoàn Lao động tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan hướng dẫn tổ chức công đoàn cơ sở trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên công đoàn thực hiện chính sách, pháp luật về PCBLGD; nghiên cứu, thí điểm đưa tiêu chí “đoàn viên công đoàn không gây bạo lực gia đình” vào tiêu chuẩn để bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng công đoàn cơ sở vững mạnh.

- Hội Nông dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan chỉ đạo các cấp Hội nông dân tuyên truyền, giáo dục hội viên thực hiện PCBLGD; đưa tiêu chí người nông dân không gây bạo lực gia đình vào bộ tiêu chí “mẫu người nông dân thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn”.

- Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo các cấp Hội tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia phòng, chống bạo lực gia đình; đẩy mạnh hoạt động giáo dục nêu gương, giáo dục giá trị văn hóa trong gia đình; tham gia xây dựng mô hình PCBLGD ở cộng đồng.

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh hướng dẫn Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thành phố phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về PCBLGD.

– Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh hướng dẫn Tòa án nhân dân các huyện, thành phố áp dụng thống nhất pháp luật PCBLGD; kịp thời xét xử các vụ án về bạo lực gia đình, xét xử lưu động tại địa bàn xảy ra vụ án trọng điểm; phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về PCBLGD.

V. KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ BÁO CÁO, SƠ KẾT, TỔNG KẾT VIỆC THỰC HIỆN

1. Công tác kiểm tra, giám sát: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch theo định kỳ hàng năm tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Kịp thời đề xuất các giải pháp thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

2. Công tác báo cáo:

- Hàng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 15/12.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 25/12 hàng năm.

3. Công tác sơ kết, tổng kết: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh vào cuối năm 2015 và tổng kết vào cuối năm 2020./.

Nơi nhận: 

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành phố;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT, VX3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Thị Kim Đơn